

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS - ST

Ngày: 16/4/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Thanh Miện; ông Bùi Thế Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 25/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 05/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng L - sinh năm 1968.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn Quang Thịnh, xã Nam Thịnh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Trọng Quỳnh (đã chết)

Con bà: Nguyễn Thị Miên, sinh năm 1925

Vợ: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1970.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1997.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 25/01/2021 (có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Huy Khiêm – Giám đốc công ty cổ phần sản xuất và thương mại Tân Nông (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 62, đường Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang

Người làm chứng: Chị Phạm Thị Loan, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm 4, xã Thạch Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng L- sinh năm 1968 ở thôn Quang Thịnh, xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, đang có nhu cầu vay vốn để làm ăn và trả nợ nên cách ngày 19/01/2021 khoảng 10 ngày, L tìm hiểu trên các trang mạng xã hội và biết thủ tục vay tiền không cần thế chấp tài sản mà chỉ cần có giấy xác nhận công tác kèm theo bảng lương nên L đã nảy sinh ý định làm giả giấy xác nhận lương và công tác để vay tiền. L truy cập vào mạng Zalo tìm thì có 01 người nhận làm giả giấy tờ cho L với giá 2.700.000 đồng (L không biết người này) L đồng ý chụp ảnh chân dung kèm theo thông tin cá nhân của mình chuyển cho người đó để làm giả giấy xác nhận lương và chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng L. Vài ngày sau, người làm giấy tờ giả cho L liên lạc với L nói đã làm xong giấy tờ giả và yêu cầu L chuyển tiền. Lúc này, L đang ngồi tại quán bán nước ở khu vực thành phố Thái Bình, người làm giấy tờ giả cho L gọi điện qua mạng Zalo đọc số tài khoản, sau đó L nhờ một người phụ nữ là khách của quán nước chuyển khoản hộ L số tiền 2.700.000đồng vào số tài khoản mà người làm giấy tờ giả yêu cầu, rồi L trả tiền mặt cho người phụ nữ này (L không nói cho người này biết nội dung chuyển khoản). Sau khi đặt làm giấy tờ giả xong, cũng thông qua mạng xã hội L biết chị Phạm Thị Loan - sinh năm 1998 ở xóm 4, xã Thạch Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Nghệ An (tạm trú tại thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa) là cộng tác viên của Công ty Cổ phần Dịch vụ tư vấn tiêu dùng Toàn Cầu (công ty Mcrerit); địa chỉ: số 1, khu nhà vườn Yên Hòa, ngõ 6, phố Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Ngày 14/01/2021, L hẹn gặp chị Loan ở khu vực thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Chị Loan đã tư vấn và hướng dẫn cho L thủ tục để vay tiền. Buổi sáng ngày 19/01/2021, Nguyễn Trọng L được người nhận làm giấy tờ giả hẹn gặp ở quán cà phê “TRE” ở khu vực thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa để giao nhận giấy tờ giả, L đi xe taxi từ nhà đến thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa rồi vào quán cà phê như đã hẹn. Một lúc sau, có 01 người đàn ông đến đưa cho L 02 bản “Đơn xin xác nhận lương và công tác” giả của Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Tân Nông, địa chỉ: số 38, đường Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, có đóng dấu và chữ ký của giám đốc Đặng Huy Khiêm; 01 “Giấy chứng minh nhân dân” giả có số 151443607 mang tên Nguyễn Trọng L. Sau khi nhận được giấy tờ giả, L liên lạc với chị Loan và hẹn chị Loan đến quán cà phê “TRE”. Khi chị Loan đến nơi, L đưa 02 bản “Đơn xin xác nhận lương và công tác” và 01 “Giấy chứng minh nhân dân” giả cho chị Loan xem. Chị Loan thấy L có đủ giấy tờ theo yêu cầu nên đã đưa cho

L 01 phiếu thông tin khách hàng (áp dụng với trường hợp khách hàng đề nghị vay tiền mặt với mục đích tiêu dùng) để L kê khai thông tin cá nhân của mình vào phiếu thông tin khách hàng để vay số tiền 50.000.000đ. Sau khi L kê khai vào phiếu thông tin khách hàng xong, chị Loan kiểm tra lại các giấy tờ mà L đưa cho thấy hơi khác với giấy tờ thông thường nên chị Loan nghi ngờ là giả nên đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa. Biết hành vi vi phạm của mình bị phát hiện nên L đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Ngày 21/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định trưng cầu giám định các tài liệu nghi là giả do Nguyễn Trọng L và chị Loan cung cấp.

Ngày 22/01/2021, Phòng kỹ Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có kết luận giám định số 135/KL-KTHS kết luận:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 151443607 mang tên Nguyễn Trọng L, sinh ngày 01/04/1968, nơi ĐKKH thường trú: Nam Thịnh, Tiền Hải, Thái Bình gửi giám định ***là giả, được làm bằng phương pháp in phun màu.***

- Hình dấu tròn có nội dung “CÔNG TY CP SẢN XUẤT & THƯƠNG MẠI TÂN NÔNG”, hình dấu chức danh có nội dung “GIÁM ĐỐC ĐẶNG HUY KHIÊM” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với hình dấu tròn, hình dấu chức danh có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M5, M6) ***là không phải do cùng một con dấu đóng ra.***

- Chữ ký mang tên Đặng Huy Khiêm dưới mục “Xác nhận của công ty” trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với chữ ký của Đặng Huy Khiêm trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M4, M5, M6) ***là không phải do cùng một người ký ra.***

- Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Trọng L dưới mục “Người đề nghị vay vốn” và chữ ký ở lề dưới cùng nên trái trang số 1, số 2 trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A3); chữ ký, chữ viết trên các tài liệu cần giám định (ký hiệu A4, A5) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trọng L trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M1, M2, M3) ***là do cùng một người ký, viết ra.***

Cáo trạng số 33/CT-VKS-HH ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Trọng L về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng L nhận tội và đồng ý với nội dung của bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị

cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 09(chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18(mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A8+.

Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng L 01 sổ hộ khẩu gia đình tên chủ hộ Nguyễn Trọng L.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Nguyễn Trọng L nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 19/01/2021, tại thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Trọng L- sinh năm 1968 ở thôn Quang Thịnh, xã Nam Thịnh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình có hành vi sử dụng 02 bản “Đơn xin xác nhận lương và công tác” giả của Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại Tân Nông, địa chỉ: số 38, đường Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang và 01 “Giấy chứng minh nhân dân” giả mang tên Nguyễn Trọng L mục đích để vay tiền của Công ty Cổ phần Dịch vụ tư vấn tiêu dùng Toàn Cầu (công ty Mcerit), địa chỉ: số 1, khu nhà vườn Yên Hòa, ngõ 6, phố Dương Đình Nghệ, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Khi L đưa các giấy tờ giả cho chị Phạm Thị Loan là cộng tác viên của công ty Mcerit xem để làm thủ tục vay tiền thì bị chị Loan phát hiện và trình báo Công an huyện Hiệp Hòa.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “ Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan, tổ chức. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền chi tiêu nên bị cáo vẫn dùng giấy tờ giả của cơ quan tổ chức để làm thủ tục vay tiền thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đầu thú và có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo có thời gian tham gia, thực hiện nghĩa vụ quân sự từ năm 1988 đến 1991 đơn vị tại Bộ tư lệnh bảo vệ lăng chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i; s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo có hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo đã chấp hành xong từ năm 2018. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 thì trường hợp của bị cáo L được coi

là có nhân thân tốt, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Đối với đối tượng làm giả bản xác nhận lương và công tác và chứng minh nhân dân cho L, L khai quá trình thỏa thuận việc làm giả giấy tờ, L đều liên lạc qua mạng xã hội Zalo nên không rõ người này là ai, ở đâu. Quá trình kiểm tra điện thoại của L không phát hiện tài khoản Zalo nào có liên quan đến việc giao dịch mua bán giấy tờ giả như L khai. Do vậy không có căn cứ điều tra, xác minh để xử lý đối với đối tượng này

[7] Về vật chứng của vụ án: Khi đến Cơ quan Công an đầu thú, L còn giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A8+ và 01 sổ hộ khẩu tên chủ hộ là Nguyễn Trọng L. Đối với chiếc điện thoại đây là tài sản hợp pháp của L, L sử dụng để liên lạc mua bán giấy tờ giả nên cần tịch thu sung công. Đối với 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Trọng L là giấy tờ thật và không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; Điểm i; s, khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng L phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Trọng L 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18(mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng L cho UBND xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 ; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A8+ của Nguyễn Trọng L.

Trả lại bị cáo L 01 sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Trọng L.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Nguyễn Trọng L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh